

Số: 566/2024/DS-ST

Ngày: 29/8/2024

V/v: “Yêu cầu bồi thường thiệt về sức khỏe”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Trí.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1./ Ông Võ Văn Tốt

2./ Bà Lâm Thị Nga

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 :* Bà Trương Thị Huyền – Kiểm sát viên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thống - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12 – Tp ..

Vào ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/2022/TLST-DS ngày 04/7/2022 về việc “ Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1004/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1189/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lường Thị L, sinh năm 1972 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn C, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông WOO BYUNG MOON, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 2687/1A, Quốc lộ A, phường A, Quận A, Tp ..

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1./ Công ty TNHH D

Địa chỉ: số G Lô P, Nguyễn Thị T, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thu H (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

2./ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Trong đơn khởi kiện ngày 23 tháng 6 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lường Thị L trình bày :*

Ngày 06/4/2022 trong lúc làm việc cho ông WOO BYUNG MOON, bà L là nhân viên bảo vệ của ông WOO BYUNG MOON đã bị con chó của ông WOO BYUNG MOON cắn vào tay và chân, gây ra nhiều vết thương, bà L phải đi cấp cứu bệnh viện. Do vết thương chó cắn gây ra, bà mất khả năng lao động hơn một tháng.

Nay bà yêu cầu phía ông WOO BYUNG MOON phải thanh toán cho bà những chi phí sau:

- Tiền công người nuôi bà L trong thời gian bà nằm viện: 14.000.000đ
 - Tiền thuốc: 942.000đ;
 - Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000đ;
 - Tiền thiệt hại sức khỏe: 10.000.000đ;
 - Tiền lương bà L nghỉ việc trong tháng 4 là: 10.238.000đ;
 - Tiền đóng bảo hiểm của bà L: 1.500.000đ;
 - Tiền lương tháng 5 của bà L: 2.047.000đ;
- Tổng cộng là: 58.727.000đ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH D (Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thu H) trình bày:

Tại công văn số 01/T10-2022/CV-TAQ12 ngày 31/10/2022 của Công ty TNHH D thì Công ty TNHH D cho biết bà Lường Thị L là nhân viên lâu năm của Công ty TNHH D, khoảng 10 năm. Bà L được Công ty phân công làm việc tại Công ty W1 từ năm 2011 đến ngày 31/7/2022.

Tháng 4/2022 và tháng 5/2022 Công ty thanh toán cho bà L những ngày bà làm thực tế có đi làm, còn những ngày bà L nghỉ do bị chó của ông WOO BYUNG MOON cắn thì không có lương. Trong thời gian bà L nghỉ tai nạn chó cắn thì Công ty TNHH D vẫn tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho bà L, nhưng phí bảo hiểm thì bà L phải tự nộp vì không đi làm. Bà H đề nghị Tòa án giải quyết vụ kiện theo đúng quy định pháp luật, lấy lại công bằng cho bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tiền thuốc: 942.000đ; tiền lương bà L nghỉ việc trong tháng 4, tháng 5 là 10.263.995đ;

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tiền công người nuôi bệnh là 07 ngày nằm viện; ½ Tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ; ½ tiền thiệt hại sức khỏe là 5.000.000đ;

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền đóng bảo hiểm là 1.500.000đ;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do chó của bị đơn cắn gây ra thương tích cho nguyên đơn nên đây là “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”. Ông WOO BYUNG MOON có địa chỉ cư trú tại số B, Quốc lộ A, phường A, Quận A, Tp.HCM nên theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về thủ tục tố tụng :*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH D, bà Nguyễn Thị B có đơn xin Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn WOO BYUNG MOON đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ quy định tại Khoản 2.1 Mục 2 Phụ lục 15 Hướng dẫn phòng, chống bệnh dại động vật ban hành kèm theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ N thì người nuôi chó phải xích, nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải bảo đảm an toàn cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó và có người dắt.

Cụ thể, đối với chủ nuôi chó, mèo (gọi chung là chủ vật nuôi):

a) *Phải đăng ký việc nuôi chó với Ủy ban nhân dân cấp xã tại các đô thị, nơi đông dân cư;*

b) *Xích, nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải bảo đảm an toàn cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó và có người dắt;*

c) *Nuôi chó tập trung phải bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y, không gây ồn ào, ảnh hưởng xấu tới những người xung quanh;*

d) Chấp hành tiêm vắc-xin phòng bệnh dại cho chó, mèo theo quy định;
đ) Chịu mọi chi phí trong trường hợp có chó thả rông bị bắt giữ, kể cả chi phí cho việc nuôi dưỡng và tiêu hủy chó. Trường hợp chó, mèo cắn, cào người thì chủ vật nuôi phải bồi thường vật chất cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Điều 601 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

“1. Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy C đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định.

Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải vận hành, sử dụng, bảo quản, trông giữ, vận chuyển nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

3. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau đây:

a) Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;

b) Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”

Trường hợp này, con chó của ông WOO BYUNG MOON được xem là nguồn nguy hiểm cao độ, đã tấn công bà Lường Thị L bị thương, gây thiệt hại về sức khỏe, do đó chủ chó là ông WOO BYUNG MOON phải có chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Lường Thị L theo quy định pháp luật.

Theo khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì chi phí hợp lý bồi thường thiệt hại đối với người bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, trong đó bao gồm các chi phí sau:

“- Chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cho người bị thiệt hại; thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở;

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án;

- Chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là các chi phí cho việc phục hồi, hỗ trợ, thay thế một phần chức năng của cơ thể bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại.

Như vậy, chi phí hợp lý khi bồi thường thiệt hại đối với người bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm 03 loại chi phí trên”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét các yêu cầu của bà Lương Thị L như sau:

- *Đối với yêu cầu về tiền thuốc là 942.000đ:* Đây là chi phí khám bệnh, chữa bệnh cần thiết cho người bị thiệt hại là bà Lương Thị L nên Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận.

- *Đối với yêu cầu về tiền thiệt hại sức khỏe là 10.000.000đ:* Đây là chi phí bồi dưỡng sức khỏe và chi phí phục hồi sức khỏe cho bà L nên Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận.

- *Đối với yêu cầu về tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000đ:*

Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”.

Do bà L và ông W BYUNG MOON không thỏa thuận được mức bồi thường tinh thần nên cần xem xét mức lương cơ sở để tính cho bà L. Hiện tại, mức lương cơ sở năm 2024 do Nhà nước áp dụng từ ngày 01/7/2024 là 2.340.000đ/tháng. Yêu cầu của bà L là 20.000.000đ, là không vượt quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của bà L.

- *Đối với yêu cầu về tiền công người nuôi bà L trong thời gian bà nằm viện: 14.000.000đ:*

Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, các chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc được tính như sau:

“a) Chi phí hợp lý cho người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị bao gồm: tiền tàu, xe đi lại, tiền thuê nhà trọ theo giá trung bình ở địa phương nơi người bị thiệt hại điều trị (nếu có);

b) Trường hợp người bị thiệt hại mất khả năng lao động và phải có người thường xuyên chăm sóc thì chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cho 01 ngày chăm sóc người bị thiệt hại;

c) Đối với phần thu nhập thực tế bị mất: Được xác định tương tự phần thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại”.

Như vậy, người chăm sóc người bị thiệt hại sẽ được nhận bồi thường về khoản chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất nêu trên trong thời gian người bị thiệt hại điều trị. Bà L điều trị tại Bệnh viện Q trong thời gian 07 ngày, sau đó về nhà tự điều trị thêm 13 ngày, tiền bà L thuê bà B chăm sóc cho bà là 600.000đ/ngày, tổng cộng là 12.000.000đ. Bà L đã thanh toán số tiền này cho người chăm sóc là bà Nguyễn

Thị B, vì thế cần buộc ông WOO BYUNG MOON thanh toán lại số tiền nêu trên cho bà L.

Đối với số tiền 2.000.000đ là tiền bà L bồi dưỡng cho bà B, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là sự tự nguyện hỗ trợ của bà L cho bà B, nên không có cơ sở để buộc ông W BYUNG phải thanh toán số tiền nêu trên cho bà.

- *Đối với yêu cầu về tiền lương bà L nghỉ việc trong tháng 4 là: 10.238.00đ và tiền lương tháng 5 của bà L: 2.047.000đ:*

Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao quy định về thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại được xác định như sau:

“a) Trường hợp người bị thiệt hại có thu nhập ổn định từ tiền lương, tiền công thì được xác định theo mức tiền lương, tiền công của người bị thiệt hại trong khoảng thời gian tiền lương, tiền công bị mất hoặc bị giảm sút”;

Bà L bị chó của ông WOO BYUNG MOON cắn vào đêm 06/4/2022. Tại phiên toà hôm nay, bà L xác nhận lại số ngày nghỉ trong tháng 4 của bà là từ ngày 07/4/2022 đến ngày 30/4/2022, và tháng 5 là từ ngày 19/5/2022 đến ngày 24/5/2022, vậy khoảng thời gian bà L không đi làm trong tháng 4 là 24 ngày, tháng 5 là 06 ngày, cho nên ông WOO BYUNG MOON phải có trách nhiệm trả cho bà L số tiền trong thời gian 30 ngày, tương đương 01 tháng lương bà L không đi làm theo thu nhập mức tiền lương mà bà L đang được hưởng tại Công ty TNHH D.

Mức lương bà L được Công ty TNHH D chi trả trong tháng 3 (tháng liền kề để làm cơ sở tính) là 10.263.995/tháng, nên số tiền bà L được chấp nhận là 10.263.995đ.

- *Đối với yêu cầu về tiền đóng bảo hiểm của bà L là 1.500.000đ:*

Theo như phần trình bày tại công văn số 01/T10-2022/CV-TAQ12 ngày 31/10/2022 của Công ty TNHH D thì tiền đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian nghỉ thì bà L phải tự nộp.

Tại công văn số 801/BHXXH- QLTST ngày 02/6/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ thì Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ cho biết bà Lương Thị L có tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH D từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2022 với mức lương là 4.730.000đ.

Vì vậy, có căn cứ xác định bà L đã tự đóng tiền bảo hiểm xã hội cho khoảng thời gian mà bà không đi làm tại Công ty TNHH D. Do đó, yêu cầu này của bà L là có cơ sở để chấp nhận.

Tổng số tiền mà ông WOO BYUNG MOON phải thanh toán cho bà Lương Thị L là: 942.000đ + 10.000.000đ + 20.000.000đ + 12.000.000đ + 10.263.995đ + 1.500.000đ = 54.705.995đ.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bị đơn phải chịu án phí là 2.490.133 (Hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn, một trăm ba mươi ba đồng);

Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 357, 468, 590, 601 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ quy định tại Khoản 2.1 Mục 2 Phụ lục 15 Hướng dẫn phòng, chống bệnh đại động vật ban hành kèm theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ N;
- Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông WOO BYUNG MOON phải thanh toán cho bà Lường Thị L số tiền bao gồm tiền thuốc là 942.000đ, tiền thiệt hại sức khỏe là 10.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ, tiền công người nuôi bà L trong thời gian bà L nằm viện 12.000.000đ, tiền lương bà L nghỉ việc trong tháng 4, tháng 5 là 10.263.995đ, tiền đóng bảo hiểm là 1.500.000đ, tổng cộng là 54.705.995đ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn đối với khoản tiền 54.705.995đ (Năm mươi bốn triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng) phải trả nêu trên cho đến khi thi hành xong, nếu ông WOO BYUNG MOON chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông WOO BYUNG MOON phải thanh toán số tiền bà Lường Thị L bồi dưỡng cho bà Nguyễn Thị B là 2.000.000đ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông WOO BYUNG MOON phải chịu án phí là 2.735.300 (Hai triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm đồng).

- Hoàn trả cho bà Lường Thị L số tiền 1.468.175đ (Một triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

AA/2021/0023666 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lường Thị L là người khởi kiện yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe theo quy định tại Khoản d, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 nên bà L không chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo : Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát trực tiếp cấp trên là 01 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 ;
- Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Trí